

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

CHỦ ĐẦU TƯ : TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA

CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA

ĐỊA ĐIỂM : XÃ CHIỀNG NGẦN, THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

ĐƠN VỊ LẬP : CÔNG TY CỔ AHH TÂY BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

CHỦ ĐẦU TƯ : TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA

CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA

ĐỊA ĐIỂM : XÃ CHIỀNG NGẮN, THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

ĐƠN VỊ LẬP : CÔNG TY CỔ PHẦN AHH TÂY BẮC

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ



HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN DANH TÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN AHH TÂY BẮC

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN DUY HẢI

BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

Công Trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La

I. CĂN CỨ LẬP:

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022;

Căn cứ Quyết định giao kinh phí số 1284/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-PTDTNT ngày 03/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về phê duyệt dự toán chi phí bước chuẩn bị dự án công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-PTDTNT ngày 04/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn quản lý dự án; Khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-PTDTNT ngày 04/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về việc chỉ thầu đơn vị khảo sát lập báo cáo KT-KT công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-PTDTNT ngày 04/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-PTDTNT ngày 04/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về việc phê duyệt phương án khảo sát công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-PTDTNT ngày 06/01/2023 của Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La;

Các văn bản quy định hiện hành khác của Nhà nước về xây dựng cơ bản.

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

Nhà công vụ giáo viên 3 tầng 30 phòng sau nhiều năm đưa vào sử dụng đã bị xuống cấp, không đảm bảo điều kiện để sinh hoạt, làm việc, đó đó cần được khảo sát hiện trạng công trình để đánh giá một cách đầy đủ và chính xác mức độ hư

hồng của công trình, qua đó có biện pháp sửa chữa, cải tạo công trình hợp lý và kinh tế.

III. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, HIỆN TRẠNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT:

1. Vị trí địa lý:

- Vị trí xây dựng: Công trình được đầu tư xây dựng tại xã Chiềng Ngần thành phố Sơn La.

2. Điều kiện địa chất, địa hình:

(Công trình cải tạo, không tiến hành kiểm tra địa chất)

3. Khí tượng thủy văn:

Theo số liệu thực đo nhiều năm của đài khí tượng thủy văn Sơn La thì khu vực thành phố Sơn La nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, không chịu ảnh hưởng của biển. Khí hậu mang tính chất lục địa chia thành 2 mùa rõ rệt. Mùa Đông lạnh và khô, mùa hè nóng và mưa nhiều. Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

+ **Nhiệt độ:** - Nhiệt độ không khí trung bình năm là 21°C.

- Nhiệt độ cao tuyệt đối là 40°C

- Nhiệt độ thấp tuyệt đối là 1,1°C

Nhiệt độ không khí trung bình tháng hàng năm như sau:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đặc trưng												
T ⁰ CTB	14,0	15,8	19,6	22,7	24,4	24,7	24,7	24,1	23,2	21,1	11,6	14,8
T ⁰ Max	20,7	12,7	26,7	29,7	30,6	29,8	29,6	29,3	28,8	27,1	23,3	21,4
T ⁰ Min	9,9	11,5	15,3	17,9	20,3	21,5	21,5	21,2	19,7	16,5	13,8	10,7

+ **Lượng mưa:** Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm, lượng mưa lớn nhất trong tháng 7 và tháng 8.

- Lượng mưa bình quân nhiều năm là 1413 mm.

- Lượng mưa lớn nhất là 2255 mm và nhỏ nhất là 827 mm.

- Số ngày mưa trung bình năm là 115 ngày.

- Số lượng mưa lớn nhất trong một ngày là 146 mm.

+ **Độ ẩm:** Trung bình năm là 82%.

+ **Tổng số giờ nắng:** Trung bình trong năm là 1.961 giờ.

+ **Gió:** Hướng gió chủ đạo là Tây Bắc và Tây Nam.

+ Vận tốc trung bình năm là 1,1 m/s.

+ Vận tốc gió lớn nhất có thể xảy ra trong chu kỳ 50 năm là 36 m/s.

+ Huyện Quỳnh Nhai không chịu ảnh hưởng của bão nhưng chịu ảnh hưởng của các trận lốc, trong cơn lốc vận tốc gió lớn hơn 40 m/s trong thời gian ngắn.

+ Khí hậu nơi đây còn bị ảnh hưởng trực tiếp của gió Lào là hiệu quả trực tiếp của hiệu ứng phân đới và hoàn lưu Tây Nam của dãy núi vùng biên giới.

4. Hệ thống cấp điện:

Điện lấy từ hệ thống điện khu vực hiện có của đơn vị

5. Hệ thống cấp, thoát nước:

Nước xây dựng và sinh hoạt của công nhân lấy từ hệ thống cấp nước chung của đơn vị

6. Điều kiện cung ứng vật tư và cung cấp vật liệu:

Công trình được xây dựng tại thành phố Sơn La, có điều kiện cung ứng vật liệu xây dựng hết sức thuận lợi, vật liệu xây dựng đều được vận chuyển từ trung tâm thành phố.

IV. NỘI DUNG, QUY MÔ ĐẦU TƯ:

1. Tên công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La

2. Loại và cấp công trình: Công trình cải tạo, sửa chữa cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Chiềng Ngần, thành phố Sơn La.

4. Chủ đầu tư: Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La

5. Đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế: Công ty Cổ phần AHH Tây Bắc

6. Quy mô thiết kế công trình:

- Nhà công vụ giáo viên 3 tầng 30 phòng

V. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ, XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

1. Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 06-2020: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để TK;

- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
 - TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
 - TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
 - TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;
 - TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;
 - TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 4314-2003: Vữa xây dựng - Tiêu chuẩn kỹ thuật
 - TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
 - TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
 - TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
 - TCVN 3890-2009: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- Và các tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

2. Nội dung, giải pháp thiết kế xây dựng công trình:

a. Hiện trạng:

*** Nhà công vụ giáo viên 3 tầng 30 phòng**

- Mái lợp tôn lâu ngày cong vênh, hư hỏng, thấm dột. Sê nô mái bị ẩm ướt, rêu mốc, thấm ngầm;
- Lốp vữa trát một số vị trí tường, cột, dầm, trần bị ẩm mốc, bong tróc, nứt nẻ. Lốp sơn bả toàn nhà bị phai màu, bong tróc, rêu nấm.

- Cửa đi, cửa sổ, khuôn cửa đang sử dụng cửa gỗ qua nhiều năm sử dụng cửa đã cũ bạc màu, cong vênh, bong sút tay nắm cửa, bản lề, vỡ một số ô kính, hoa sắt cửa sổ han rỉ, lan can cầu thang sắt bong tróc lớp sơn, gỉ sét, gãy các mối hàn;

- Lớp sơn trên lan can sắt hành lang bị bong tróc, một số vị trí trên lan can bị lỏng liên kết, một số thanh thép trên lan can bị hư hỏng;

- Lớp gạch lát nền nhà bị phồng rộp, lún nền, nứt vỡ nhiều chỗ;

- Bậc cầu thang, bậc tam cấp lớp granito bạc màu;

- Các thiết bị điện bị hư hỏng, cháy chập, đường dây đi nổi mất mỹ quan;

- Khu vệ sinh xuống cấp: Lớp gạch lát nền, gạch ốp tường bị sút mẻ, nứt vỡ, ó bần; đường ống cấp thoát nước bị tắc nghẽn, rò rỉ; thiết bị vệ sinh bị hư hỏng nặng, trần nhựa bị cong vênh, ẩm mốc.

b. Nội dung sửa chữa:

- Cạo bỏ lớp vữa láng lòng trong sê nô mái, xử lý chống thấm bằng dung dịch chống thấm Flinkote, láng lại bằng vữa xi măng M100 dày 1cm;

- Tháo dỡ toàn bộ mái tôn đã hư hỏng, lợp lại mái bằng tôn lạnh $d=0,4\text{mm}$; Tháo dỡ hệ thống chống sét để lợp mái sau đó hàn lắp và đi dây lại, hệ thống thoát nước mái nằm trong hộp kỹ thuật còn tốt nên chỉ thay mới các rọ chắn rác;

- Bóc lớp vữa trát tường, cột, xà dầm, trần tại một số vị trí bị bong tróc; trát lại bằng vữa xi măng M75, dày 1,5cm; Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn còn lại sau đó bả matit lăn sơn 3 nước toàn nhà;

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống khuôn cửa, cửa đi, cửa sổ gỗ thay bằng cửa nhôm hệ kính an toàn 2 lớp, tháo dỡ toàn bộ hoa sắt cửa sổ thay mới bằng hoa sắt thép vuông đặc 12x12 sơn tĩnh điện, lan can cầu thang thay mới bằng lan can INOX;

- Cạo bỏ lớp sơn trên lan can hành lang, sơn lại bằng sơn tổng hợp 3 nước; Hàn gia cố lại một số vị trí trên lan can bị lỏng liên kết và thay thế một số thanh thép trên lan can bị hư hỏng;

- Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền nhà cũ lát lại bằng gạch Ceramic 500x500mm;

- Mài, roa lại Granito bậc cầu thang, bậc tam cấp cho mới;

- Cải tạo khu vệ sinh: Phá dỡ toàn bộ gạch ốp tường, gạch lát nền. Ốp lại tường nhà vệ sinh bằng gạch men kính trắng 300x600mm. Xử lý chống thấm nền khu Wc tầng 2 và tầng 3, lát lại nền khu vệ sinh bằng gạch Ceramic chống

tron 300x300mm. Tháo dỡ trần nhựa cũ thay mới bằng trần thạch cao tấm thả 60x60 chịu nước. Thay mới toàn bộ hệ thống cấp thoát nước và thiết bị vệ sinh.

- Thay thế toàn bộ hệ thống điện bao gồm đường dây và các thiết bị;

3. Giải pháp cung cấp điện, nước: Sử dụng nguồn cấp điện nước của đơn vị.

4. Giải pháp phòng cháy chữa cháy:

- Căn cứ tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCVN 2622- 1995: (Phòng cháy chữa cháy cho nhà, công trình, yêu cầu thiết kế).

- Căn cứ tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6102- 1995 (Hệ thống phòng cháy chữa cháy, chất cháy bột).

- Căn cứ tiêu chuẩn Việt Nam TCVN- 5760- 1993: (Hệ thống chữa cháy, yêu cầu chung về thiết kế lắp đặt và sử dụng).

- Công trình được thiết kế hệ thống chữa cháy cục bộ sử dụng bình bọt khí MFZ4 đặt tại vị trí thuận tiện khi sử dụng.

5. Giải pháp xử lý rác thải, thoát nước và bảo vệ môi trường:

Trong hạng mục công trình, nước thải đều được xử lý bằng các bể phốt riêng biệt. Sử dụng các loại phụ gia sinh học tiến hành khử trùng và xử lý triệt để trước khi thoát ra rãnh chung của khu vực. Rác thải sinh hoạt được thu gom tập trung vào các thùng rác để chuyên chở đến nơi xử lý.

6. Những yếu tố ảnh hưởng đến môi trường khi thực hiện :

Dự báo các tác động môi trường khi thực hiện dự án: Việc thực hiện dự án tác động cả tích cực lẫn tiêu cực đến môi trường xung quanh khu vực.

Nguồn gây tác động: Các hoạt động khi thực hiện dự án như: Chuẩn bị mặt bằng xây dựng, thi công công trình, vận hành công trình. Chất thải sinh hoạt của công nhân trong giai đoạn xây dựng và nhân dân trong xã khi công trình đi vào sử dụng.

Dự báo các tác động đến môi trường:

+ Bụi: Việc xây dựng cải tạo các hạng mục công trình cần phải có xe, máy hoạt động thi công và vận chuyển nên không tránh được sự rơi vãi khi vật liệu ra vào khu vực xây dựng.

+ Các hoạt động trong khi vận hành thải ra không khí các loại khí như: CO, CO₂... và bụi. Lượng khí thải và bụi phụ thuộc các loại xe, máy hoạt động trên công trường.

+ Hệ sinh thái: Hệ sinh thái quanh khu vực này không có gì đặc biệt, nên việc thực hiện dự án ảnh hưởng không đáng kể đến hệ sinh thái.

+ Cảnh quan văn hoá: Trong khu vực không có di tích lịch sử văn hoá.

*** Các biện pháp cải thiện môi trường cảnh quan:**

Trong giai đoạn thi công sử dụng xe, máy thi công có nồng độ khí thải thấp, độ ồn thấp hơn giới hạn cho phép. Thực hiện che chắn khi thi công công trình để hạn chế sự lan toả bụi trong không khí. Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân. Giai đoạn thi công xong tăng diện tích cây xanh đảm bảo việc ngăn cách, giảm ô nhiễm và điều hoà vi khí hậu cho khu vực khi đi vào hoạt động.

7. Giải pháp cung ứng vật tư và cung cấp vật liệu:

Khu vực xây dựng tại thành phố Sơn La, có điều kiện cung ứng vật liệu xây dựng tương đối thuận lợi, vật liệu xây dựng đều được vận chuyển từ trung tâm thành phố Sơn La

+ Cát xây và cát đổ bê tông, cát trát tường, trần đều lấy tại trung tâm thành phố. Trước khi sử dụng nên sàng tuyển và rửa sạch nhằm đảm bảo chất lượng cao nhất của cát xây dựng.

+ Gạch ốp, lát đều mua tại trung tâm thành phố.

+ Các loại vật liệu xây dựng khác : Sắt, thép, xi măng, coppha...đều có tại trung tâm thành phố.

+ Nước xây dựng: nước phục vụ công tác xây dựng dùng chung nước sinh hoạt của đơn vị đã có.

+ Nói chung việc cung ứng vật tư, vật liệu cho công trình tương đối thuận lợi. Giải pháp cung ứng vật liệu là vận chuyển vật liệu bằng ô tô. Với khối lượng vật liệu thi công công trình không lớn nên có thể tập kết vật liệu chủ yếu tại mặt bằng khu đất xây dựng.

+ Cấp điện: Điện cấp cho công trình được lấy từ hệ thống điện ngoài nhà cấp vào tủ điện Điện được cung cấp điện cho công trình từ trạm biến áp của đơn vị

VI. QUẢN LÝ SỬ DỤNG VÀ DUY TU BẢO DƯỠNG:

1. Quản lý sử dụng:

a) Đơn vị trực tiếp sử dụng: Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La.

b) Các quy định về khai thác sử dụng:

Để công trình phát huy hiệu quả cao, sau khi hoàn thành xây dựng công trình xong tiến hành bàn giao cho đơn vị sử dụng. Để nắm rõ được những yêu cầu kỹ thuật chuẩn bị tốt cho công tác quản lý và bảo trì công trình sau này, đề nghị bộ phận quản lý công tác bảo trì công trình phải được thành lập ngay trong quá trình xây dựng và cải tạo công trình tham gia giám sát nắm bắt và nhận chuyển giao từ đơn vị xây dựng. Trách nhiệm của bộ phận quản lý công tác bảo trì công trình là phải thường xuyên kiểm tra công trình phát hiện kịp thời những sự cố, hư hỏng nếu là hư hỏng nhỏ thì phải xử lý sửa chữa ngay. Nếu có những

hư hỏng lớn ảnh hưởng đến độ bền công trình thì phải báo ngay cho chủ đầu tư và đơn vị thiết kế để tìm ra nguyên nhân và biện pháp xử lý kịp thời.

2. Duy tu, bảo dưỡng:

Quy trình duy tu bảo dưỡng:

+ Khi bảo dưỡng kỹ thuật một số hạng mục nào đó cần thực hiện những bước sau:

- Xác định hạng mục cần cải tạo, bảo dưỡng và vai trò của hạng mục.
- Dự kiến chuẩn bị đủ nhân lực cần thiết để thực hiện công việc.
- Chọn thời điểm xây dựng hợp lý tránh gây ảnh hưởng đến các địa bàn xung quanh.
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật liệu có liên quan để thực hiện bảo dưỡng.
- Dự kiến ảnh hưởng và thông báo với các đối tượng có thể bị ảnh hưởng để họ có biện pháp phòng chống.
- Tiến hành bảo dưỡng.
- Trả lại sự hoạt động bình thường của công trình.
- Báo cáo thường xuyên công tác bảo dưỡng tới bộ phận công tác bảo trì công trình hoặc tổ chức cấp trên để nắm bắt được tình hình công trình và có kế hoạch kiểm tra hợp lý.

Thời gian, trình tự, phương tiện phục vụ công tác duy tu:

*** Lập kế hoạch cải tạo bảo dưỡng:**

+ Bảo dưỡng thường xuyên: Là công việc hàng ngày của người quản lý như lau chùi, quét dọn, nạo vét,... Những công việc này không nhất thiết phải quy định về thời gian thực hiện.

+ Bảo dưỡng định kỳ: Đó là những công cần thiết theo từng khoảng thời gian đã được lên kế hoạch nhằm phòng ngừa, tránh những hư hỏng nghiêm trọng xảy ra đối với công trình.

+ Dựa theo các quy chuẩn kỹ thuật hoặc các quy định, người quản lý lập ra kế hoạch bảo dưỡng cụ thể từng hạng mục theo những thời gian nhất định.

*** Nội dung công tác cải tạo, bảo dưỡng:**

Với mục đích đưa công trình trở về điều kiện làm việc tốt nhất có thể đạt được và kéo dài tuổi thọ công trình, nội dung công tác bảo dưỡng các hạng mục của công trình chính là những công việc được đề ra dựa trên yêu cầu của các tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định. và những việc này cần phải được thực hiện theo khoảng thời gian nhất định nếu không công trình có thể nhanh chóng bị hư hỏng hoặc sự cố.

Tùy từng hạng mục công trình mà việc bảo dưỡng có thể đơn giản, thường xuyên như: Lau chùi, quét dọn... Hoặc cần những thao tác phức tạp thực hiện theo định kỳ thời gian như: Xúc, xả, nạo vét...

Sau khi công trình hoàn thành bộ phận quản lý công tác bảo trì công trình cần nắm bắt được các nội dung cải tạo công trình đã được đầu tư xây dựng để lập quy trình bảo trì công trình đưa công trình vào sử dụng đạt hiệu quả cao nhất.

*** Các dụng cụ, thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng:**

Khi cán bộ kỹ thuật quản lý công trình tiến hành công việc bảo dưỡng phải có đủ các công cụ, thiết bị cần thiết để phục vụ công việc bảo dưỡng. Tùy điều kiện cụ thể của từng công trình và số cán bộ quản lý mà trang bị các dụng cụ và thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng cho phù hợp.

Kinh phí phục vụ công tác duy tu:

Kinh phí duy tu bảo dưỡng lấy từ nguồn kinh phí hàng năm cấp cho đơn vị quản lý và sử dụng phục vụ trong quá trình duy tu bảo dưỡng

VII. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN:

Tổng mức đầu tư: 4.200.000.000 đ (chi tiết xem dự toán)

Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn ngân sách nhà nước

VIII. HÌNH THỨC THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Hình thức quản lý dự án:

Căn cứ vào điều kiện năng lực của chủ đầu tư là Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La, kiến nghị hình thức quản lý dự án là chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án. Đơn vị được thuê có trách nhiệm quản lý dự án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa vào khai thác sử dụng đảm bảo tính hiệu quả, tính khả thi.

2. Hình thức lựa chọn nhà thầu thi công:

Căn cứ vào quy mô công trình, chủ đầu tư thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3. Thời gian thực hiện:

Căn cứ vào quy mô công trình cần xây dựng, chúng tôi kiến nghị thời gian thực hiện đầu tư xây dựng công trình như sau:

- Quý I năm 2023: Lập báo cáo KT-KT, hồ sơ thiết kế và trình phê duyệt.
- Quý II năm 2023: Thi công công trình và đưa vào sử dụng.

IX. KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN:

Xuất phát từ những nội dung đã được trình bày ở trên, Kính trình Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La và Các cơ quan chức năng xem xét, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Sửa chữa cơ sở vật chất Trường PTDT Nội trú tỉnh Sơn La để công trình sớm được tiến hành sửa chữa.